

**Số: 05/NQ-ĐHĐCĐ**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

**(DỰ THẢO) NGHỊ QUYẾT  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty Cổ phần Sông Đà 6**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6 ban hành theo Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 13/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 6;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông số 04/BB-ĐHĐCĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2026; Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031; Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 của Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:**

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (*Báo cáo chi tiết đã trình Đại hội*).
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 (*Báo cáo chi tiết đã trình Đại hội*).
3. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
1	Doanh thu	đồng	43.857.083.918
2	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	đồng	-67.046.947.984
-	Lợi nhuận sau thuế	đồng	-67.046.947.984
3	Tổng tài sản	đồng	721.694.221.051
-	Tài sản ngắn hạn	đồng	661.484.675.011
-	Tài sản dài hạn	đồng	60.209.546.040
4	Nguồn vốn	đồng	721.694.221.051
-	Nợ phải trả	đồng	607.951.609.421
-	Vốn chủ sở hữu	đồng	113.742.611.630

Báo cáo chi tiết đã trình Đại hội.



#### 4. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2025:

##### 4.1. Phương án phân phối lợi nhuận 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phân phối lợi nhuận
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm nay	đồng	-67.046.947.984
2	Lợi nhuận tính thuế TNDN	đồng	-67.046.947.984
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	0
4	Lợi nhuận sau thuế (4=2-3)	đồng	-67.046.947.984
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	đồng	-275.066.389.819
6	Lợi nhuận chia cổ tức công bố	đồng	0
7	Vốn điều lệ	đồng	347.716.110.000
8	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	đồng	0
9	Lợi nhuận chuyển kỳ sau	đồng	-342.113.337.803

4.2. Phương án chia cổ tức: Công ty không chia cổ tức năm 2025 vì không đủ điều kiện.

##### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10 <sup>9</sup> đ	253,561
	Hoạt động xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	251,209
	Kinh doanh và phục vụ khác	10 <sup>9</sup> đ	2,352
II	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH		
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	283,302
2	Lợi nhuận		
	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	18,270
	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	18,270
3	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	5,625
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	Lợi nhuận cận biên (LN TT /Doanh thu)	%	6,4
	Lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	5,3
	ROE (Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu)	%	13,8
5	Vốn điều lệ	10 <sup>9</sup> đ	347,716
6	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	132,012

Báo cáo kế hoạch hoạt động năm 2026 chi tiết kèm theo đã trình Đại hội.



6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một (01) trong Ba (03) đơn vị Kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, như Tờ trình của Ban Kiểm soát:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

7. Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty là Tổng Công ty Sông Đà - CTCP (TCT), và ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty phê duyệt các hợp đồng với Tổng Công ty Sông Đà - CTCP:

7.1. Nội dung ủy quyền:

a. ĐHĐCĐ chấp thuận chủ trương cho phép Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch với TCT (là người có liên quan của Công ty) trong năm tài chính 2026 và cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo. Các loại hình giao dịch bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- (i) Hợp đồng thi công xây lắp;
- (ii) Hợp đồng, thỏa thuận liên doanh liên kết;
- (iii) Hợp đồng mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;
- (iv) Hợp đồng thuê/cho thuê tài sản, văn phòng;
- (v) Hợp đồng vay, mượn tài sản;
- (vi) Các giao dịch kinh doanh khác phù hợp với ngành nghề của Công ty.

b. ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

(i) Xem xét, thẩm định và phê duyệt các điều khoản, điều kiện cụ thể của từng hợp đồng, giao dịch phát sinh với TCT (bao gồm cả các hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trên báo cáo tài chính gần nhất).

(ii) Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc chấm dứt các hợp đồng, giao dịch nêu trên.

(iii) Cử người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện ký kết và triển khai các hợp đồng đã được HĐQT phê duyệt.

c. Nguyên tắc thực hiện:

(i) Các giao dịch phải đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thị trường, khách quan, minh bạch và không gây thiệt hại cho lợi ích của Công ty và các cổ đông khác.

(ii) HĐQT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các giao dịch này tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên gần nhất.

7.2. Thời gian ủy quyền:

Kể từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được thông qua, đến thời điểm ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 tổ chức thành công.

8. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031:

Đại hội đồng cổ đông đã bầu cử Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 nhiệm kỳ 2026-2031, gồm 05 thành viên có tên sau:

(1). Ông ..... - Sinh năm: 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

(2). Ông ..... - Sinh năm: 19....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....



(3). Ông ..... - Sinh năm: 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

(4). Ông ..... - Sinh năm 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

(5). Ông ..... - Sinh năm: 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

9. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031:

Đại hội đồng cổ đông đã bầu cử Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Sông Đà 6 nhiệm kỳ 2026-2031, gồm 03 thành viên có tên sau:

(1). Ông ..... - Sinh năm: 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

(2). Ông ..... - Sinh năm: 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

(3). Ông ..... - Sinh năm: 19.....; nghề nghiệp: .....; chức vụ hiện tại: .....

10. Thông qua Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6 được sửa đổi, bổ sung:  
(có Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung chi tiết kèm theo).

11. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty được sửa đổi, bổ sung:  
(có Quy chế nội bộ về quản trị công ty được sửa đổi, bổ sung chi tiết kèm theo).

12. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung:

(có Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung chi tiết kèm theo).

13. Thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025:

TT	Chức danh	Số lượng	ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	01 người	5.950.000
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	04 người	4.250.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát	02 người	2.550.000

14. Kế hoạch chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026:

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 6 xây dựng và phê duyệt kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của năm 2026.

**Điều 2. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị không thông qua các nội dung sau đây:**

**1. ....**

**2. ....**

**Điều 3.** Giao cho Hội đồng quản trị Công ty lãnh đạo, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả cao; Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ Công ty.

**Điều 4.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, các tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và Cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBCK Nhà nước (B/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (B/c);
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

**Đặng Quốc Bảo**

